

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 54/2024/TLST-HNGĐ ngày 19/3/2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Phương T, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Vũ Văn H, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Chỗ ở hiện nay: Thôn 1, xã Lộc B, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Phương T và ông Vũ Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Phương T và ông Vũ Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Phương T và ông Vũ Văn H thỏa thuận giao 04 con chung là cháu Vũ Trần Gia B sinh ngày 07/12/2013, Vũ Trần Gia H sinh ngày 21/01/2016, Vũ Trần Gia P sinh ngày 23/10/2019, Vũ Trần Đăng K sinh ngày 07/02/2022 cho bà T nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi; ông H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Trần Gia B và cháu Vũ Trần Đăng K mỗi cháu 1.500.000đ/tháng, cấp dưỡng từ tháng 4/2024 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

*“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình”.*

*“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015”.*

- Về tài sản chung: Bà T và ông H tự thỏa thuận chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Buộc bà T nộp 150.000 đồng án phí ly hôn, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai số 6886 ngày 19/3/2024 của Chi cục Thi hành án huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà T 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí còn thừa. Buộc ông H nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng<sup>(2)</sup>;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- UBND xã T ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Linh**

